

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2019

Số: 88 /HABECO-HĐQT

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2018)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BIA- RƯỢU-
NƯỚC GIẢI KHÁT HÀ NỘI (HABECO)**

Địa chỉ trụ sở chính: 183 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba
Đình, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04. 38453843 Fax: 04.37223784

Email: habeco@habeco.com.vn

Vốn điều lệ: 2.318.000.000.000 Đồng (Hai nghìn ba trăm mười tám tỷ
đồng)

Mã chứng khoán: BHN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội
đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2018	28/6/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh 2017 và kế hoạch sản xuất kinh doanh 2018 của HĐQT và Ban điều hành.- Thông qua Báo cáo tài chính riêng năm 2017 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2017- Thông qua Quyết toán tiền lương, thù lao năm 2017 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2018 của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua chỉ tiêu kế hoạch và phương án phân phối lợi nhuận năm 2018. - Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT. - Thông qua Quy chế quản trị Habeco.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Xuân Hạ	Chủ tịch	5/9	65 %	Không là thành viên HĐQT từ 28/6/2018
2	Ông Nguyễn Hồng Linh	Thành viên	5/9	65 %	Không là thành viên HĐQT từ 28/6/2018
3	Ông Trần Đình Thanh	Thành viên	9/9	100 %	Là thành viên HĐQT, từ ngày 28/06/2018
4	Ông Ngô Quế Lâm	Thành viên	4/7	57%	Là Thành viên HĐQT, từ ngày 28/6/2018
4	Ông Stefano Clini	Thành viên	6/9	66%	Vắng mặt và ủy quyền người khác tham dự

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc

- Thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn của Tổng giám đốc được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội;

- Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng quản trị; điều hành hoạt động SXKD hiệu quả và đã tăng cường triển khai nhiều biện pháp thúc đẩy công tác bán hàng;

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi lĩnh vực hoạt động của Công ty mẹ

theo quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Tổng công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Văn phòng Hội đồng quản trị có chức năng tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và pháp luật hiện hành.

Văn phòng Hội đồng quản trị hiện có 06 thành viên chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm.

4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT-HABECO	15/01/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất chủ trương tiếp nhận và thực hiện quy trình bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc - Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội đối với nhân sự được Bộ Công Thương giới thiệu là Ông Bùi Trường Thắng – hiện nay là Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp – Bộ Công Thương.- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh tạm thời năm 2018 theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HABECO ngày 03/01/2018.
2	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT-HABECO	16/01/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất chủ trương thực hiện đề án phát triển bia chai Hà Nội 355ml.- Giao Ban điều hành tổ chức rà soát hoàn thiện Dự án đầu tư hệ thống quản trị doanh nghiệp tổng thể tại Tổng công ty (ERP), báo cáo HĐQT.- Thống nhất giao Ban điều hành nghiên cứu, có ý kiến đóng góp về cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH MTV thương mại Habeco trước khi trình HĐQT Habeco phê duyệt

			<ul style="list-style-type: none"> - Một số nội dung khác
3	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT-HABECO	19/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Bùi Trường Thắng, Phó Cục trưởng Cục Công nghiệp, Bộ Công Thương giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội, kể từ ngày 01/02/2018
4	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT-HABECO	08/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất đơn vị tư vấn cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp tại Công ty cổ phần Harec Đầu tư và Thương mại - Thống nhất ban hành và áp dụng kết quả rà soát, sửa đổi định mức lao động đối với Tổ nấu, Tổ Lên men, Tổ Kho thành phẩm của Nhà máy bia Hà Nội – Hoàng Hoa Thám. - Thống nhất ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các Phòng, Ban, Viện Tổng công ty
5	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT-HABECO	26/02/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất danh sách 05 đơn vị thực hiện chào giá dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Habeco. - Thống nhất danh sách 03 đơn vị thực hiện chào giá dịch vụ pháp lý rà soát, sửa đổi Điều lệ Habeco và xây dựng Quy chế quản trị Habeco. - Thành lập Tổ thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa nhà thầu Dự án đầu tư hệ thống quản trị doanh nghiệp tổng thể tại Tổng công ty. - Một số nội dung khác.
6	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT-	9/03/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất mô hình cơ cấu tổ chức của Công ty TNHH MTV Thương mại Habeco theo nội dung Tờ trình

	HABECO		<p>số 58/TTr-HABECO ngày 22/02/2018 của Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất phân công nhiệm vụ trong Ban Tổng giám đốc và Kế toán trưởng. - Thống nhất bổ sung nội dung và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ của Habeco - Một số nội dung khác.
7	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT-HABECO	14/3/2018	<p>Thống nhất việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Habeco như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dự kiến thời gian họp tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018: ngày 27/4/2018.
8	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT-HABECO	27/3/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Trích lập dự phòng chi phí phạt hành chính theo quy định đối với khoản thuế TTĐB phải nộp tăng theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước thực hiện theo Tờ trình số 82a/TTr-TGĐ ngày ngày 09/3/2018 của Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc. - Hoàn nhập Quỹ đầu tư phát triển của Tổng công ty để chia cổ tức cho các cổ đông theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước. Báo cáo xin ý kiến Bộ Công Thương và thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên 2018 để thực hiện. - Thống nhất chủ trương tạm nộp Thuế Tiêu thụ đặc biệt truy thu giai đoạn 2008-2011 là 375.877.115.305 đồng. - Giao Ban điều hành triển khai việc nộp các loại thuế tăng thêm phát sinh từ các nghiệp vụ, giao dịch trong năm 2016 theo kiến

			<p>ng nghị của Kiểm toán Nhà nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số nội dung khác.
9	<p>Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT- HABECO</p>	30/3/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Về nguồn bù đắp đối với Thuế Tiêu thụ đặc biệt truy thu giai đoạn 2008-2011 thực hiện theo kết luận của Kiểm toán Nhà nước và xử lý theo đề xuất tại mục 1 Tờ trình số 82a/TTr-TGD ngày 09/3/2018 về việc triển khai thực hiện kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước theo Biên bản kiểm toán Công ty mẹ - Tổng công ty của Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc. - Thông qua hướng dẫn đánh giá Kiểm soát viên của Habeco tại các danh nghiệp khác năm 2017 - Một số nội dung khác.
10	<p>Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT- HABECO</p>	10/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty cp bia Hà Nội – Kim Bài - Thống nhất chủ trương thực hiện gói thầu Thẩm tra tính hiệu quả, khr thi thiết kế dự án đầu tư hệ thống quản trị doanh nghiệp tại Tổng công ty - Thống nhất thông qua kế hoạch lao động năm 2018 - Thống nhất kết quả tổng hợp nội dung góp ý Dự thảo quy chế tài chính sửa đổi của Công ty TNHH MTV thương mại Habeco - Thống nhất phê duyệt chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hồng Hà - Thống nhất lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ xác định giá trị doanh nghiệp tại Công ty CP Đầu tư và

			<p>phát triển Habeco</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Bia Hà Nội – Hưng Yên 89 - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty Habeco Hải Phòng - Thống nhất danh sách nhân sự tham gia đại diện phần vốn của Habeco và nhân sự tham gia Ban kiểm soát tại các doanh nghiệp khác
11	Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT-HABECO	17/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Bia-Rượu-NGK Hà Nội – Quảng Ninh - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP bao bì Bia – Rượu – NGK - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP Harec đầu tư và thương mại - Thống nhất phê duyệt chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty cổ phần bia Hà Nội – Quảng Bình - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại Phiếu lấy ý kiến thành viên HĐQT Lilamaland - Thống nhất việc lùi thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Habeco
12	Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT-	23/04/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường

	HABECO		<p>niên năm 2018 của Công ty CP bia Hà Nội – Quảng Trị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty đầu tư phát triển công nghệ Bia – Rượu – NGK Hà nội - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội - Thống nhất cử ông Lê Văn Hiếu – Trưởng phòng đầu tư Habeco là người đại diện quản lý phần vốn của Habeco tại Công ty CP Habeco Hải Phòng
13	Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT-HABECO	03/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bổ nhiệm lại ông Trần Đình Thanh giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty - Thống nhất nội dung văn bản báo cáo xin ý kiến Bộ Công thương về việc bổ nhiệm lại ông Nguyễn Hồng Linh giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng Công ty - Thống nhất phương án thoái vốn của Habeco tại Công ty cổ phần Harec đầu tư và thương mại theo đề xuất của đơn vị tư vấn - Thống nhất thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Tổng Công ty là ngày 24/05/2018 - Thống nhất việc nộp phí duy tu, tái tạo kết cấu hạ tầng khu B, KCN Nam Cẩm, xã Nghi Long, huyện Nghi Lộc, Nghệ An - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP bia

			<p>Hà Nội- Quảng Bình</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP bia Hà Nội – Hải Phòng - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP bia Thanh Hóa - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 của Công ty CP bia Hà Nội – Hồng Hà - Thống nhất nội dung xin ý kiến biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 của Công ty CP bia Hà Nội – Hải Dương - Thống nhất chủ trương giao dịch cổ phiếu Halico trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội - Thống nhất chủ trương thoái vốn của Công ty CP bia Hà Nội – Hải Phòng tại Công ty CP Habeco Hải Phòng - Thống nhất giao Ban điều hành làm việc với đơn vị kiểm toán độc lập để xác nhận vào bản giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán của Habeco
14	Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT-HABECO	21/05/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất giao Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc Habeco thực hiện chức trách, nhiệm vụ của Tổng Giám đốc Habeco kể từ ngày 21/5/2018 cho đến khi HĐQT Habeco bổ nhiệm Tổng Giám đốc chính thức theo văn bản số 3881/BCT-TCCB ngày 18/5/2018 của Bộ Công Thương về việc nhân sự Tổng Giám đốc Habeco.

15	Nghị quyết số 15/NQ-HĐQT- HABECO	21/5/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Công Thương tại Công văn số 3881/BCT-TCCB ngày 18/5/2018 về nhân sự Tổng Giám đốc Habeco - Thống nhất chủ trương kéo dài thời gian đảm nhiệm chức vụ hiện tại của Bà Nguyễn Hồng Liên – Phó Giám đốc, Kế toán trưởng Công ty cổ phần Bao bì Bia – Rượu – Nước giải khát đến hết 31/12/2018
16	Nghị quyết số 16/NQ-HĐQT- HABECO	25/5/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 của Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội: ngày 28/6/2018
17	Nghị quyết số 17/NQ-HĐQT- HABECO	04/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất các nội dung báo cáo giải trình gửi Bộ Công Thương theo yêu cầu tại Công văn số 4051/BCT-CN ngày 23/5/2018 của Bộ Công Thương về việc chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Habeco . - Thống nhất giao Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ của Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện các nội dung tại văn bản số 3699/BCT-TC ngày 11/5/2018 của Bộ Công Thương về việc thực hiện kết luận của Kiểm toán Nhà nước kiểm toán Báo cáo tài chính 2016 tại Habeco. - Một số nội dung khác.
18	Nghị quyết số 18/NQ-HĐQT- HABECO	11/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Giao Người đại diện quản lý vốn của Habeco tại Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89 có ý kiến với HĐQT Công ty để đảm bảo quyền mua cổ phần tăng thêm của Habeco theo tỷ lệ tại thời điểm tiến hành tăng vốn. Báo

			<p>cáo kết quả thực hiện với HĐQT Habeco để Habeco thực hiện đấu giá quyền mua số cổ phần của Habeco tại Công ty theo Quy định của pháp luật, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông Nhà Nước.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao Người đại diện quản lý vốn của Habeco tại Công ty cổ phần Bao bì Habeco (Habeco - P) có ý kiến với HĐQT Công ty để đảm bảo quyền mua cổ phần tăng thêm của Habeco theo tỷ lệ tại thời điểm tiến hành tăng vốn. Báo cáo kết quả thực hiện với HĐQT Habeco để Habeco thực hiện đấu giá quyền mua số cổ phần tăng thêm của Habeco tại Công ty theo Quy định của pháp luật, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông Nhà Nước. - Thống nhất phương án xử lý quyền mua cổ phiếu tăng thêm của Công ty cổ phần Thương mại Bia Hà Nội (Habeco Trading) như sau: <ul style="list-style-type: none"> + Giao Người đại diện quản lý vốn của Habeco tại Habeco Trading báo cáo HĐQT Habeco việc thực hiện quyền mua cổ phần của Trading tại Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89 khi Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội – Hưng Yên 89 tăng vốn điều lệ. + Giao Người đại diện quản lý vốn Habeco tại Habeco Trading có ý kiến với HĐQT Habeco Trading làm việc với Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89 đảm bảo quyền mua cổ
--	--	--	--

			phân tăng thêm của Habeco Trading theo tỷ lệ tại thời điểm tiến hành tăng vốn của Công ty cổ phần thương mại Bia Hà Nội + Hưng Yên 89. Đồng thời, người đại diện vốn của Habeco tại Habeco Trading phải có ý kiến với HĐQT của Habeco Trading tiến hành thực hiện việc đấu giá quyền mua theo đúng Quy định của pháp luật, đảm bảo mang lại lợi ích cao nhất cho cổ đông Nhà Nước.
19	Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT-HABECO	19/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chủ trương thực hiện quy trình bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng đối với Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh theo nội dung Tờ trình số 275/TTr-TGD ngày 08/6/2018 của Ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc. Giao Ông Ngô Quế Lâm chỉ đạo thực hiện, báo cáo HĐQT Habeco xem xét, quyết định - Thống nhất về việc phân công nhiệm vụ thành viên HĐQT và áp dụng chế độ đối với Ông Nguyễn Hồng Linh kể từ ngày 21/5/2018 khi Ông Nguyễn Hồng Linh hết nhiệm kỳ Tổng Giám đốc Habeco cho đến thời điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2018 của Habeco - Một số nội dung khác
20	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT.NK3-HABECO	28/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Bầu Ông Trần Đình Thanh, Phụ trách Bộ phận quản lý vốn Nhà nước giữ chức Chủ tịch HĐQT Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội nhiệm kỳ 2018-2023 kể từ ngày 28/6/2018. - Bổ nhiệm ông Ngô Quế Lâm – Phó Tổng Giám đốc giữ chức vụ Tổng Giám đốc Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội kể từ ngày 28/6/2018 đến hết

			<p>ngày 28/6/2023.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giao VP.HĐQT tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Habeco, trình HĐQT xem xét, phê duyệt.
21	Nghị quyết số 02/NQ-HĐQT.NK3- HABECO	29/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ nhiệm lại chức vụ Kế toán trưởng Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội đối với Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh.
22	Nghị quyết số 03/NQ-HĐQT.NK3- HABECO	11/7/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Lựa chọn Công ty TNHH Dịch vụ và tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng Công ty.
23	Nghị quyết số 04/NQ-HĐQT.NK3- HABECO	05/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất việc điều chỉnh mẫu chai thuộc đề án phát triển sản phẩm Bia Hà Nội chai 355ml - Thống nhất nội dung báo cáo của Người đại diện tại Công ty cổ phần bất động sản Lilama theo văn bản Người đại diện gửi Habeco ngày 26/9/2018 - Thống nhất nội dung xin ý kiến của Người đại diện tại Công ty cổ phần Thương mại Bia Hà Nội về nội dung hợp ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 - Thống nhất nội dung Tờ trình của Tổng Giám đốc về việc tái cơ cấu tổ chức Công ty TNHH MTV thương mại Habeco - Thống nhất kế hoạch tiêu thụ giai đoạn 2019-2021
24	Nghị quyết số 05/NQ-HĐQT.NK3- HABECO	22/10/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất sản lượng bán hàng quý IV và cả năm 2018
25	Nghị quyết số 06/NQ-HĐQT.NK3- HABECO	06/12/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chủ trương triển khai hệ thống quản lý và hỗ trợ bán hàng (DMS) theo tờ trình của Tổng

			<p>Giám đốc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chủ trương triển khai sử dụng hóa đơn điện tử thay thế hóa đơn giấy - Thống nhất chủ trương hợp tác đầu tư hệ thống xử lý bã nấu bia - Thống nhất phê duyệt rà soát quy hoạch cán bộ cấp Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng 2018-2021 - Thông qua việc phê duyệt Quyết toán tiền lương, thù lao, thưởng năm 2017 và kế hoạch năm 2018 - Thống nhất chủ trương về việc thành lập Bộ phận kiểm toán nội bộ - Thống nhất Người đại diện vốn của Habeco tại HALICO có ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp HĐQT Công ty về việc quyết toán dự án hoàn thành Dự án đầu tư và di dời sản xuất Công ty CP Cồn rượu HN - Không đồng ý việc điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 của Công ty CP bao bì HABECO - Thống nhất thông qua các nội dung dự thảo Quy chế, Quy định của Công ty TNHH TM MTV HABECO - Thống nhất việc điều chỉnh kế hoạch sản lượng tiêu thụ giai đoạn 2019-2021 - Thống nhất thông qua đề xuất nhân sự bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng từ nguồn nhân sự trong quy hoạch - Thống nhất chủ trương tiếp tục nghiên cứu, đàm phán với Carlsberg trong thời gian tới
--	--	--	--

			- Thống nhất chủ trương HABECO bán hàng trực tiếp
26	Nghị quyết số 07/NQ-HĐQT.NK3-HABECO	17/12/2018	- Thống nhất xin ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản về việc miễn nhiệm chức vụ Trưởng Ban kiểm soát đối với bà Đinh Thị Thanh Hải và thực hiện Quy trình nhân sự bổ sung kiểm soát viên tham gia Ban kiểm soát
27	Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT.NK3-HABECO	17/12/2018	- Thống nhất phê duyệt kế hoạch, chi phí thực hiện một số công tác Marketing dịp Tết 2019 và chi phí cho công tác Văn phòng năm 2019

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đinh Thị Thanh Hải	Trưởng BKS	20/05/2013	4/4	100%	
2	Nguyễn Hữu Quang	Kiểm soát viên	20/05/2013	4/4	100%	
3	Chữ Thị Thu Trang	Kiểm soát viên	28/04/2016	4/4	100%	

2. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát tổ chức họp 4 lần trong sáu tháng năm 2018 với sự tham gia 100% các thành viên, tham dự đầy đủ tất cả các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban tuần do Ban điều hành tổ chức và các cuộc họp khác của Ban điều hành (nếu Ban điều hành mời).

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tạo điều kiện hỗ trợ Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ giám sát việc quản lý và điều hành của Tổng Công ty.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Giám sát công tác quản trị, công bố thông tin, các giao dịch mua bán cổ phiếu của các Công ty thành viên đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không phát sinh

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

V.1. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán: Theo Phụ lục kèm theo.

V.2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có.

V.3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.

V.4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

V.4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.

V.4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng

Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

V.4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)

VI.1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại thời điểm ngày 31/12/2018 (*Phụ lục đính kèm*), không có thay đổi so với Danh sách này tại thời điểm ngày 30/6/2018.

VI.2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có giao dịch nào.

Nơi nhận:

- Như K/g;
- Thành viên HĐQT;
- CT.HĐQT, TGD, Tr.BKS (để biết);
- Lưu Vth, VP.HĐQT, TK Habeco.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Đình Thanh

**PHỤ LỤC - Danh sách Người nội bộ, Cổ đông lớn, Cổ đông chiến lược, Người có liên quan của Người nội bộ của
Tổng công ty cổ phần Bia – Rượu – Nước giải khát Hà Nội (Báo cáo năm 2018)**

A. NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
I- Thành viên Hội đồng quản trị												
1	Trần Đình Thanh	Không có	Chủ tịch HĐQT	Nam		CMND				6.900	(*)	0,003 %
2	Ngô Quế Lâm	Không có	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Nam		CMND				1.100	(*)	0,000 5%
4	Stefano Cini	Không có	Thành viên HĐQT	Nam		Passport				0	Không có	0,00 %
II- Thành viên Ban Tổng Giám đốc												
1	Ngô Quế Lâm	Không có	Tổng Giám đốc	Nam		CMND				1.100	(*)	0,000 5%
2	Vương Toàn	005C235 276	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				2.600	(*)	0,001 %
3	Nguyễn Hải Hồ	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				8.200	(*)	0,004 %
4	Vũ Xuân Dũng	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0,00 %
5	Bùi Trường Thắng	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0,00 %
III- Thành viên Ban kiểm soát												
1	Đinh Thị	Không	Trưởng Ban	Nữ		CMND				0	Không	0,00

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/dại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Thanh Hải	có	kiểm soát								có	%
2	Chữ Thị Thu Trang	005C351722	Thành viên Ban kiểm soát			CMND				0	Không có	0,00 %
3	Bùi Hữu Quang	Không có	Thành viên Ban kiểm soát	Nam		CMND				0	Không có	0,00 %
IV- Giám đốc tài chính												
	Không có											
V- Kế toán trưởng												
1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Không có	Kế toán trưởng	Nữ		CMND				0	Không có	0,00 %
VI- Người đại diện theo pháp luật												
1	Trần Đình Thanh	Không có	Chủ tịch HĐQT	Nam		CMND				6.900	(*)	0,003 %
2	Ngô Quế Lâm	Không có	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Nam		CMND				1.100	(*)	0,000 5%
VII- Người được ủy quyền CBTT												
1	Bùi Trường Thăng	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0%

(*) Cổ phiếu bị hạn chế nhượng theo quy định tại mục d khoản 1 điều 54 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định: Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.

B. CỔ ĐÔNG LỚN

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND / Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu		
1	Bộ Công thương	Không có		-	Số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Nghị định	189/2007/NĐ-CP	27/12/2007	Chính phủ	189.592.400	Không có	81,79 %		
	Người đại diện sở hữu phân vốn													
	Trần Đình Thanh	Không có	Chủ tịch HĐQT	Nam		CMND								
	Ngô Quế Lâm	Không có	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Nam		CMND								
2	Carlsberg Breweries A/S	Không có	Ông Stefano Cimini là đại diện sở hữu của Carlsberg Breweries A/S tại HABECO	-		Giấy ĐKKD				40.198.200	(*)	17,34 %		

Stt	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
Người đại diện sở hữu phần vốn												
	Stefano Clini	Không có	Thành viên HĐQT	Nam		Passport						

(*) Cổ phiếu bị hạn chế nhượng theo quy định tại mục d khoản 1 điều 54 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định: Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ.

C. CỔ ĐÔNG CHIẾN LƯỢC

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND / Passport / Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
1	Carlsberg Breweries A/S	Không có	Ông Stefano Clini là đại diện sở hữu của Carlsberg	-		Giấy ĐKKD	25508343	25/07/2016	Copenhagen, Đan Mạch	40.579.600	(*)	17,51 %

STT	Tên cá nhân/tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ tại tổ chức ĐKNY	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND / Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	SL CP cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
			Breweries A/S tại HABECO									

Công ty TNHH Thương mại Carlsberg Việt Nam		Không có	Ông Stefano Cini là đại diện sở hữu của Công ty TNHH TM Carlsberg Việt Nam tại HABECO		Tầng 8, tòa nhà BIDV, 41 Hùng Vương, p. Phú Hội, TP. Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế		Giấy ĐKKD 0102314245 8/9/2015		Thừa Thiên Huế							
Người đại diện sở hữu phần vốn																
Stefano Cini	Không có	Thành viên HĐQT	Nam		Passport											

(*) Cổ phiếu bị hạn chế nhượng theo quy định tại mục d khoản 1 điều 54 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định: Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân đại diện nắm giữ.

D. DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
I- Người có liên quan của thành viên HĐQT:												
1	Trần Đình Thanh	Không có	Chủ tịch HĐQT	Nam	số 18 ngõ 104 Đào Tấn, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội	CMND	012069000005	14/8/2014	Hà Nội	6.900	(*)	0,003 %
1.1	Trần Tinh	Không có	Cha đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.2	Trần Thị Nghĩa	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.3	Trần Đình Xuân	Không có	Em ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.4	Trần Thị Minh Thu	Không có	Em ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.5	Phan Tú Anh	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.6	Trần Thanh Giang	Không có	Con ruột	Nữ		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
1.7	Trần Minh Trang	Không có	Con ruột	Nữ		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
1.8	Trần Viết Kim	Không có	Em rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.9	Nguyễn Thị Thu Hiền	Không có	Em dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
1.10	Bộ Công thương	Không có	Ông Trần Đình Thanh là đại diện sở hữu 96.869.220 cổ phần của Bộ Công thương tại HABECO	-	Số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Nghị định	189/2007/NĐ-CP	27/12/2007	Chính phủ	189,5 92,40 0	Không có	81,79 %
1.11	Công ty CP Đầu tư Phát triển công nghệ Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội	Không có	Ông Trần Đình Thanh là Chủ tịch Công ty CP Đầu tư Phát triển công nghệ Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội	-	Đường 206, Khu công nghiệp Phố Nối A, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Giấy ĐKKD	0102104745	21/08/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên	0	Không có	0,00%
1.12	Công ty CP	Không	Ông Trần	-	Lô 20, Khu công	Giấy	5700569263	01/07/2011	Sở Kế	0	Không	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện số hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ số hữu
	Bia - Rượu - Nước giải khát Quảng Ninh	có	Đình Thanh là Chủ tịch Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội - Quảng Ninh		nghiệp Cái Lân, TP. Hạ Long, Quảng Ninh	ĐKKD			hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh		có	
1.13	Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO	Không có	Ông Trần Đình Thanh là Chủ tịch Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO	-	Số 183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0104068531	Cấp lần 5 ngày 27/11/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
2	Ngô Quý Lâm	Không có	Tổng Giám đốc	Nam	P401 Nhà 27B3, Cát Linh, Phường Cát Linh, Đống Đa	CMND	011844565	12/10/2005	Hà Nội	1.100	(*)	0,000 5%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
					Đa, Hà Nội							
2.1	Bộ Công thương	Không có	Ông Ngô Quê Lâm là đại diện số hữu 92.720.00 0 cổ phần của Bộ Công thương tại HABECO	-	Số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	Nghị định	189/2007/N Đ-CP	27/12/2007	Chính phủ	189.5 92.40 0	Không có	81,79 %
2.2	Ngô Văn Quế	Không có	Cha đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
2.3	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.4	Ngô Quế Lân	Không có	Em trai	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
2.5	Hà Thị Hương Mai	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.6	Ngô Thế Phong	Không có	Con ruột	Nam		Passport				0	Không có	0,00%
2.7	Ngô Gia Phúc	Không có	Con ruột	Nam		Passport				0	Không có	0,00%
2.8	Trình Lan Phương	Không có	Em dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
3	Stefano Cline	Không có	Thành viên HĐQT	Nam		Passport				0	Không có	0,00 %
3.1	Cline Liliana	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		Passport				0	Không có	0,00%
3.2	Cline Sofia	Không có	Con ruột	Nữ		Passport				0	Không có	0,00%
3.3	Cline Giulia	Không có	Con ruột	Nữ		Passport				0	Không có	0,00%
3.4	Cline Alessandro	Không có	Con ruột	Nam		Passport				0	Không có	0,00%
II- Người có liên quan của thành viên Ban Tổng Giám đốc												
1	Ngô Quế Lâm	Không có	Tổng Giám đốc	Nam		CMND				1.100	(*)	0,000 5%
<i>Đã kê khai tại mục I của phụ lục này</i>												
2	Vương Toàn	005C23 5276	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				2.600	(*)	0,001 %
2.1	Vương Dũng Tài	Không có	Bố đẻ	Nam						0	Không có	0,00%
2.2	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.3	Vương Thị Kim Dung	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.4	Dương Văn	Không	Anh rể	Nam		CMND					Không	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Chí	có									có	
2.5	Vương Tiến Dũng	Không có	Anh ruột	Nam		CMND					Không có	0,00%
2.6	Nguyễn Thị Hồng	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.7	Vương Hùng	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
2.8	Ngô Thị Lý	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.9	Đỗ Thị Hào	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.10	Vương Thùy Linh	Không có	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.11	Vương Trí Đức	Không có	Con ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
2.12	Công ty cổ phần Bĩa Hà Nội - Hải Dương	Không có	Ông Vương Toàn là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bĩa Hà Nội - Hải Dương	-	Phố Quán Thánh, Phường Bình Hàn, Tp Hải Dương	Giấy ĐKKD	0800283766	12/01/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
2.13	Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Nam Định	Không có	Ông Vương Toàn là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Nam Định	-	Số 5 Đường Thái Bình, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Giấy ĐKKD	0703000976	14/05/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định	0	Không có	0,00%
2.14	Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Thái Bình	Không có	Ông Vương Toàn là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Thái Bình	-	Số 309 Lý Thường Kiệt - Thị xã Thái Bình	Giấy ĐKKD	1000317707	29/7/2005	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình	0	Không có	0,00%
2.15	Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Hải Phòng		Ông Vương Toàn là Chủ tịch HĐQT	-	16 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng	Giấy ĐKKD	0203001024	04/7/8/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hải	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ số hữu
			Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Hải Phòng						Phòng			
3	Nguyễn Hải Hồ	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				8.200	(*)	0,004 %
3.1	Nguyễn Hải Hồ	Không có	Cha đẻ	Nam	Đã mất					0	Không có	0,00%
3.2	Đỗ Thị Nghĩa	Không có	Mẹ đẻ	Nữ	Đã mất					0	Không có	0,00%
3.3	Nguyễn Hải Hồng	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.4	Nguyễn Hải Hà	Không có	Anh ruột	Nam						0	Không có	0,00%
3.5	Nguyễn Thị Phương Hoa	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.6	Nguyễn Mai Hương	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.7	Nguyễn Hải Tuấn	Không có	Con đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.8	Nguyễn Hải Dũng	Không có	Con đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.9	Lương Thị	Không	Chị dâu	Nữ		CMND			Hà Nội	0	Không	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Kim Hồng	có									có	
3.10	Nguyễn Trọng Hùng	Không có	Anh rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.11	Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Hồng Hà	Không có	Ông Nguyễn Hải Hồ là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Hồng Hà	-	Phường Văn Phú, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Giấy ĐKKD	2600170014	04/03/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Phú Thọ	0	Không có	0,00%
3.12	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HABECO	Không có	Ông Nguyễn Hải Hồ là Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển HABECO	-	P1 tầng 13, tòa nhà VP cho thuê Harec, số 4a Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0500574108	12/12/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
3.13	Công ty cổ phần Bao bì	Không có	Ông Nguyễn	-	Số 38 Đường Ngô Quyền,	Giấy ĐKKD	0200159453	18/08/2015	Sở Kế hoạch	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Bia - Rượu - Nước giải khát		Hải Hồ là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát		Phường Máy Chai, Quận Ngõ Quyền, TP. Hải Phòng				và Đầu tư TP. Hải Phòng			
3.14	Công ty TNHH Thủy tinh Sammigucl YAMAMU RA Hải Phòng	Không có	Ông Nguyễn Hải Hồ là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thủy tinh Sammigucl YAMAM URA Hải Phòng	-	17A đường Ngõ Quyền, Quận Ngõ Quyền, Hải Phòng	Giấy ĐKKD	0210222000071	11/04/2008	UBND TP. Hải Phòng	0	Không có	0,00%
3.15	Công ty cổ phần Bao bì Habeco		Ông Nguyễn Hải Hồ là	-	Lô 2 ha, cụm Công nghiệp nhà máy Bía Hà	Giấy ĐKKD	0102356862	10/10/2011	Sở kế hoạch đầu tư	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
			Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần bao bì Habeco		Nội - Mê Linh, Yên Nhân, Tiên Phong, Mê Linh, Hà Nội				TP Hà Nội			
4	Vũ Xuân Dũng	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0,00 %
4.1	Vũ Đăng Toan	Không có	Bố đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
4.2	Nguyễn Thị Tuyết	Không có	Mẹ đẻ	Nữ						0	Không có	0,00%
4.3	Vũ Xuân Hùng	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
4.4	Nguyễn Thị Thái Hà	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
4.5	Vũ Thị Tâm	Không có	Em ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
4.6	Khuất Văn Thủy	Không có	Em rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
4.7	Nguyễn Hồng Hạnh	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
4.8	Vũ Hạnh Linh	Không có	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
4.9	Công ty cổ	Không	Ông Vũ	-	Số 4 Láng Hạ,	Giấy	0103015008	13/12/2006	Sở Kế	0	Không	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ số sở hữu
	phần HAREC Đầu tư và Thương mại	có	Xuân Dũng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần HAREC Đầu tư và Thương mại		Quận Ba Đình, Hà Nội	ĐKKD			hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội		có	
4.10	Công ty cổ phần thương mại Bía Hà Nội	Không có	Ông Vũ Xuân Dũng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần	-	Số 183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0102111943	08/12/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
5	Bùi Trường Thắng	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0%
5.1	Lê Thị Minh Hiền	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0%
5.2	Bùi Linh	Không	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không	0%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Giang	có									có	
5.3	Bùi Minh Anh	Không có	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0%
5.4	Bùi Thanh Huyền	Không có	Em ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0%
5.5	Đỗ Thị Trinh	Không có	Mẹ ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0%
5.6	Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Quảng Bình	Không có	Ông Bùi Trường Thắng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bía Hà Nội - Quảng Bình	-	TK 13 - Phường Bắc Lý - Thành phố Đồng Hới - Quảng Bình	Giấy ĐKKD	3100301045	19/11/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình	0	Không có	0,00%
5.7	Công ty cổ phần Bía Thanh Hóa	Không có	Ông Bùi Trường Thắng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần	-	Số 152 Quang Trung, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá	Giấy ĐKKD	2800791192	28/8/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
			Bia Thanh Hóa									
			Ông Bùi Trường Thắng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Nghệ An		Khu B, KCN Nam Cẩm, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An	Giấy ĐKKD	2900884330	12/7/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An			
5.8	Công ty cổ phần Bia Hà Nội – Nghệ An	Không có		-								
5.9	Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Trị	Không có	Ông Bùi Trường Thắng là Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Quảng Trị	-	Số 158 Nguyễn Trãi, phường 1, thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Giấy ĐKKD	3200264157	28/6/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị	0	Không có	0,00%
III- Người có liên quan của thành viên Ban kiểm soát (hoặc Ban kiểm toán nội bộ):												
1	Đình Thị Thanh Hải	Không có	Trưởng Ban kiểm	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
			soát									
1.1	Đình Viết Quang	Không có	Cha đẻ	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.2	Phạm Thị Mai A	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.3	Đình Thanh Bình	Không có	Em ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.4	Hà Minh Tâm	Không có	Em dáu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.5	Vũ Quang Hùng	Không có	Chồng	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
1.6	Vũ Cẩm Nhung	Không có	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.7	Vũ Nhật Minh	Không có	Con ruột	Nam		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
2	Chữ Thị Thu Trang	005C35 1722	Thành viên Ban kiểm soát			CMND				0	Không có	0,00 %
2.1	Chữ Văn Hạnh	Không có	Cha đẻ	Nam		Đã mất				0	Không có	0,00%
2.2	Lê Thu Hà	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.3	Chữ Thu Vân	Không có	Em ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
2.4	Nguyễn Lê	Không có	Em rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ số hữu
	Hoàng	Có									Có	
2.5	Trần Quang Hiếu	Không có	Chồng	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
2.6	Trần Bảo Linh	Không có	Con ruột	Nữ		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
2.7	Trần Bảo Khanh	Không có	Con ruột	Nữ		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
2.8	Công ty cổ phần Vận tải HABECO	Không có	Bà Chủ Thị Thu Trang là Kiểm soát viên Công ty cổ phần Vận tải HABECO	-	Số 1199 Đường Giải Phóng, Hoàng Mai, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0102551768	30/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
2.9	Công ty cổ phần Bía Hà Nội – Hải Dương	Không có	Bà Chủ Thị Thu Trang là Kiểm soát viên Công ty cổ phần Bía Hà Nội – Hải Dương	-	Phố Quán Thánh, Phường Bình Hàn, Tp Hải Dương	Giấy ĐKKD	0800283766	12/01/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
3	Bùi Hữu Quang	Không có	Thành viên Ban kiểm soát	Nam		CMND				0	Không có	0,00 %
3.1	Bùi Hữu Khang	Không có	Bố đẻ	Nam		Đã mất				0	Không có	0,00%
3.2	Vũ Thị Yên	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		Đã mất				0	Không có	0,00%
3.3	Bùi Hữu Nhân	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.4	Nguyễn Thị Yên	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.5	Bùi Thị Keng	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.6	Đoàn Văn Bình	Không có	Anh rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.7	Bùi Hữu Nhuận	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.8	Trần Thị Ninh	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.9	Bùi Thị Nhuận	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.10	Nguyễn Tiến Liên	Không có	Anh rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.11	Bùi Hữu Tám	Không có	Anh ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
3.12	Lê Thị Ngọc	Không có	Chị dâu	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.13	Bùi Thị Nguyệt	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.14	Bùi Thị Hồng	Không có	Chị ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.15	Nguyễn Văn Lộc	Không có	Anh rể	Nam		CMND				0	Không có	0,00%
3.16	Hà Thị Thu Hằng	Không có	Vợ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.17	Bùi Hà Linh	Không có	Con ruột	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
3.18	Bùi Vũ Lâm	Không có	Con ruột	Nam		CMND				0	Không có	0,00%

IV- Người có liên quan của Giám đốc tài chính:

	Không có											
V- Người có liên quan của Kế toán trưởng/ Trưởng phòng Tài chính Kế toán/ Người phụ trách kế toán:												
1	Nguyễn Thị Ngọc Anh	Không có	Kế toán trưởng	Nữ		CMND				0	Không có	0,00 %
1.1	Nguyễn Văn Dân	Không có	Cha đẻ	Năm						0	Không có	0,00%
1.2	Đặng Thị Cúc	Không có	Mẹ đẻ	Nữ		CMND				0	Không có	0,00%
1.3	Phạm Trần	Không có	Chồng	Nam		CMND				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cấp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Khánh	Có									Có	
1.4	Phạm Khánh Tùng	Không có	Con ruột	Nam		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
1.5	Phạm Khánh Chi	Không có	Con ruột	Nữ		Còn nhỏ				0	Không có	0,00%
1.6	Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa	Không có	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh là Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Bia Thanh Hóa	-		Giấy ĐKKD				0	Không có	0,00%
1.7	Công ty cổ phần Bất động sản Lilama	Không có	Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh là Thành viên HĐQT Công ty	-		Giấy ĐKKD				0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ số hữu
			cổ phần Bất động sản Lilama									

VI- Người có liên quan của Người đại diện theo pháp luật												
1	Trần Đình Thanh	Không có	Người đại diện theo pháp luật 1 (Chủ tịch HĐQT)	Nam		CMND				6.900	(*)	0,003 %
2	Ngô Quế Lâm	Không có	Người đại diện theo pháp luật 2 (Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc)	Nam		CMND				1.100	(*)	0,000 5%
VII- Người có liên quan của Người được uỷ quyền CBT												
1	Bùi Trường	Không có	Phó Tổng Giám đốc	Nam		CMND				0	Không có	0%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện số hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Thắng											
	Nhu được nêu tại Phần B – Cổ đông lớn.											
	VIII- Người có liên quan khác (như công ty con, công liên kết...)											
1	Công ty TNHH MTV Thương mại HABECO	Không có	Công ty con	-	Số 183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0104068531	26/08/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
2	CTCP Bia Hà Nội - Quảng Trị	Không có	Công ty con	-	Số 158 Nguyễn Trãi, phường 1, thị xã Đông Hà, tỉnh Quảng Trị	Giấy ĐKKD	3200264157	28/6/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Trị	0	Không có	0,00%
3	CTCP Đầu tư Phát triển Công nghệ Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội	Không có	Công ty con	-	Đường 206, Khu công nghiệp Phố Nối A, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên	Giấy ĐKKD	0102104745	21/08/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên	0	Không có	0,00%
4	CTCP Bao bì Bia - Rượu - Nước giải khát	Không có	Công ty liên kết	-	Số 38 Đường Ngô Quyền, Phường Máy Chai, Quận Ngô Quyền, TP.	Giấy ĐKKD	0200159453	12/9/2017	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
					Hải Phòng				Phòng			
5	CTCP HABECO Hải Phòng	Không có	Công ty con	-	Thị trấn Trường Sơn - Huyện An Lão - Tp.Hải Phòng	Giấy ĐKKD	020076964	26/04/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng	0	Không có	0,00%
6	CTCP Bia Hà Nội - Thái Bình	Không có	Công ty con	-	Số 309 Lý Thường Kiệt - Thị xã Thái Bình	Giấy ĐKKD	1000317707	29/7/2005	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình	0	Không có	0,00%
7	CTCP Bia Hà Nội - Hải Phòng	Không có	Công ty con	-	Số 16 phố Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Thành phố Hải Phòng	Giấy ĐKKD	0200153370	07/08/2016	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hải Phòng	0	Không có	0,00%
8	CTCP Bao bì HABECO	Không có	Công ty con	-	Lô 2 ha, cụm Công nghiệp nhà máy Bia Hà Nội - Mê Linh, Yên Nhân, Tiền Phong, Mê Linh,	Giấy ĐKKD	0102356862	10/10/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/Passport/Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
					Hà Nội							
9	CTCP Thương mại Bía Hà Nội	Không có	Công ty con	-	Số 183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0102111493	08/12/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
10	CTCP Bía Thanh Hoá	Không có	Công ty con	-	Số 152 Quang Trung, TP. Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá	Giấy ĐKKD	2800791192	28/8/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa	0	Không có	0,00%
11	CTCP Bía Hà Nội - Hải Dương	Không có	Công ty con	-	Phố Quán Thánh, Phường Bình Hàn, Tp Hải Dương	Giấy ĐKKD	0800283766	12/01/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Dương	0	Không có	0,00%
12	CTCP Cồn Rượu Hà Nội	Không có	Công ty con	-	Số 94 Lò Đúc, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0100102245	28/11/2014	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
13	CTCP Bía Hà Nội -	Không có	Công ty con	-	Phường Văn Phú, TP. Việt	Giấy ĐKKD	2600170014	04/03/2014	Sở Kế hoạch	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
	Hồng Hà				Trị, tỉnh Phú Thọ				và Đầu tư tỉnh Phú Thọ			
14	CTCP Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội - Quảng Ninh	Không có	Công ty con	-	Lô 20, Khu công nghiệp Cái Lân, TP. Hạ Long, Quảng Ninh	Giấy ĐKKD	5700569263	01/07/2011	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh	0	Không có	0,00%
15	CTCP Bia Hà Nội - Nam Định	Không có	Công ty con	-	Số 5 Đường Thái Bình, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định	Giấy ĐKKD	0703000976	14/05/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nam Định	0	Không có	0,00%
16	CTCP Bia Hà Nội - Nghệ An	Không có	Công ty con	-	Khu B, Khu CN Nam Cẩm, Khu kinh tế Đông Nam, Quốc lộ 1A, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.	Giấy ĐKKD	2900884330	12/7/2013	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Nghệ An	0	Không có	0,00%
17	CTCP Bia Hà Nội - Quảng Bình	Không có	Công ty con	-	TK 13 - Phường Bắc Lý - Thành phố Đồng Hới -	Giấy ĐKKD	3100301045	19/11/2003	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Bình	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cấp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
					Quảng Bình				tư tỉnh Quảng Bình			
18	CTCP Bia Hà Nội - Kim Bài	Không có	Công ty liên kết	-	Số 40 Thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0500293795	03/12/2012	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
19	CTCP Vận tải Habeco	Không có	Công ty liên kết	-	Số 1199 Giải Phóng, phường Thịnh Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0102551768	30/11/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
20	CTCP Đầu tư Phát triển HABECO	Không có	Công ty liên kết	-	P1 tầng 13, tòa nhà VP cho thuê Harec, số 4a Láng Hạ, phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0500574108	12/12/2007	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%
21	CTCP Harec Đầu tư và thương mại	Không có	Công ty liên kết	-	Số 4 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội	Giấy ĐKKD	0103015008	13/12/2006	Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội	0	Không có	0,00%

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số tài khoản giao dịch (nếu có)	Chức vụ/quan hệ	Giới tính	Điện thoại và Địa chỉ liên hệ	Loại hình ID (CMND/ Passport /Giấy ĐKKD)	Số ID	Ngày cấp	Nơi cấp	Số lượng cp cá nhân/ đại diện sở hữu	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Tỷ lệ sở hữu
22	Công ty TNHH Thủy tình Sammignuel Yamamura Hải Phòng	Không có	Công ty liên kết	-	17A đường Ngô Quyền, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	Giấy ĐKKD	021022000071	11/04/2008	UBND TP. Hải Phòng	0	Không có	0,00%
23	Công ty CP Bia Hưng Yên 89	Không có	Công ty liên kết	-	Đường 206, Xã Trung Trắc, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên	Giấy ĐKKD	0900270055	25/05/2010	Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên	0	Không có	0,00%

(*) Cổ phiếu bị hạn chế nhượng theo quy định tại mục d khoản 1 điều 54 Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định: Cổ đông là cá nhân, tổ chức có đại diện sở hữu là thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty; cổ đông lớn là người có liên quan với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng Giám đốc) và Kế toán trưởng của công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu do mình sở hữu trong thời gian 06 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 06 tháng tiếp theo, không tính số cổ phiếu thuộc sở hữu Nhà nước do các cá nhân trên đại diện nắm giữ

